

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Kinh Saddhammavagga

<blockquote>Kalama tri ân bạn Ho Thi Vui ghi chép.</blockquote>

Bữa nay chúng ta học một loạt kinh: Sự tồn vong của chánh pháp.

Thưa với đại chúng, mình có mặt trong một khu phố sạch đẹp, dầu cho mình là người tàn tật mình phải nhớ 2 điều:

1/ Nhờ đâu khu phố sạch đẹp như vậy.

2/ Tinh thần trách nhiệm khi mình có mặt ở khu phố đó, có nghĩa là những người có mặt trước đó ở khu phố này người ta đã làm sao đó mà khu phố này đến bây giờ nó vẫn đẹp. Trách nhiệm mình ngay bây giờ là duy trì sự sạch đẹp đó, bằng cách không xả rác.

Như vậy, cho dù mình là người tàn phế đi xe lăn mình vẫn có thể làm được chuyện đó, tức là: Nhớ ơn người đã giữ sạch khu phố & Dầu mình tàn tật mình vẫn có thể tiếp tục góp phần giữ sạch khu phố đó cho nó tiếp tục sạch đẹp.

Phật pháp là một khu phố, một khu vườn. Nếu một người bình tĩnh, khách quan, không cực đoan, không có tư tưởng bè phái, vị kỷ, bình tĩnh khách quan quan sát, thì lời Phật đúng là một đóng góp rất lớn, vô cùng lớn cho nền văn minh nhân loại hôm nay từ suốt 26 Thế kỷ, vai trò của đạo Phật trong đời sống tâm linh rất lớn. Trừ phi chúng ta là người đạo Hồi, đạo Chúa, Do Thái giáo, đạo nào đó mà chúng ta thiếu khách quan, chúng ta không từng biết để mắt tới kinh Phật thì thôi. Nếu mình từng lắng nghe, từng để mắt mình sẽ thấy lời Phật để lại lợi lạc rất lớn cho nhân loại. Nói gì là những người Phật tử.

Cho nên, sự có mặt của Phật pháp trong đời rất là quan trọng. Chúng ta phải nói như vậy.

Chúng ta thấy một cuốn Nam Hoa kinh của Trang Tử, Đạo Đức Kinh của Lão Tử, một tập thơ của Kahlil Gibran, của Omar Khayyam cũng để lại cho nhân loại những đóng góp, nói gì một kho tàng hàng mấy chục cuốn kinh Phật. Người nhận ra giá trị đó nhớ lấy 2 chuyện:

1/ Vì đâu truyền thống tâm linh tốt đẹp này được duy trì cho đến hôm nay, hơn 2500 năm qua, chắc chắn phải có sự đóng góp không nhỏ của tiền nhân qua các thế hệ.

2/ Trách nhiệm của ta bây giờ, nếu ta thấy nó là cái gì đó hay ho tốt đẹp cần phải duy trì, cần phải giữ lại thì ta phải có trách nhiệm.

Người có thể đóng góp, gánh vác phần nào trách nhiệm để duy trì cái tốt đẹp đó rất có thể là một bà cụ nghèo khó, bệnh hoạn, ít học chữ không hẳn phải là trí thức, giàu có, tiếng tăm, không hẳn. Bởi vì, số lượng giàu có, trí thức tiếng tăm chỉ là số rất nhỏ trong bất cứ xã hội, đất nước nào, số đó nhỏ lắm, mà tuyệt đại đa số quần chúng đều là bình dân và dưới mức bình dân (dưới mức = cái gì cũng thiếu, học thiếu, tài sản thiếu, sức khỏe thiếu)

Trách nhiệm đó như tôi nói, nó không ở riêng tầng lớp nào hết mà ở tất cả mọi người. Các vị thủ tướng tượng có một ngày trên phố có một người ngoại đạo hỏi một bà cụ bán hàng rong về Phật giáo, nếu bà cụ đó bà biết ít nhiều về căn bản Phật pháp thì câu trả lời của bà, rất có thể giúp cho

người ngoại đạo kia bắt đầu có hứng thú tìm đến Phật pháp, và biết đâu, từ bước chân đầu tiên hứng thú đó, có thể biến anh ta thành Phật tử, và có thể trở thành một nhà sư, người hoàng pháp. Chuyện đó mình không loại trừ. Mọi sự bắt đầu từ một bà lão trên phố bệnh hoạn, nghèo khó, ít học.

Cho nên, ở đây, tôi đánh một vòng cho các vị thấy, giá trị của Chánh pháp là không thể từ chối, không thể chối bỏ. Và trách nhiệm duy trì điều hay đẹp đó nó nằm trên vai tất cả mọi người. Cho đến bao giờ chúng ta còn thấy giá trị lời Phật vẫn còn hiện hữu vẫn còn tồn tại thì chúng ta thấy rõ ràng, mình phải có trách nhiệm giữ nó lại cho các thế hệ sau như là mình đang kế thừa từ những thế hệ trước.

Nếu nói một cách hơi tôn giáo một tí thì cái gọi là thế hệ sau ấy có cả bản thân chúng ta, chỉ cần mình tái sinh trở lại trên hành tinh này thì mình cũng được ân triêm lợi lạc, thu gặt được những điều hay lẽ phải từ lời dạy của đức Phật. Nói như vậy có nghĩa rằng, không chỉ một vá com, củ khoai củ sắn đặt bát cúng dường nuôi dưỡng tăng ni, những người xuất gia, bên cạnh đó, chúng ta phải biết quan tâm đến giá trị tinh thần, mà ở đây chính là Phật pháp.

I/ Bài kinh Chánh tín 1

Đức Phật có dạy 5 điều có thể giúp 1 người thu gặt được rất nhiều lợi lạc khi nghe Phật pháp, từ chuyện thu gặt lợi ích từ Phật pháp người này mới có thể có những đóng góp lớn cho chuyện hoàng truyền duy trì Phật pháp ở đời.

Bài đầu tiên, mình chưa thấy nói gì đến chuyện tôn vong Chánh pháp hết, mà vấn đề được bắt đầu từ điểm trung tâm trước. Trung tâm là gì? Trung tâm là từng cá nhân trước.

Anh có thấy chánh pháp là cần thiết anh mới bảo vệ chánh pháp. Chữ bảo vệ có nghĩa là sao? Bảo vệ không có nghĩa là chúng ta làm rào giậu như kiểu giữ gà, nhốt bò. Chánh pháp không cần ai bảo vệ theo nghĩa thông thường, mà Chánh pháp cần được bảo vệ bằng cách nhận thức & hành trì. Nói gọn lại, Chánh pháp không cần bảo vệ mà Chánh pháp cần được hiểu đúng, đó chính là cách tiếp cận Chánh pháp cũng là cách bảo vệ Chánh pháp. Việc làm đó không chỉ lợi ích cho mình mà lợi ích cho vô số chúng sinh ở đời nữa.

Bài đầu tiên Ngài dạy rằng: Nghe đạo bằng lỗ tai chưa đủ mà phải hội đủ những điều kiện tâm lý sau đây:

- 1- Không coi thường lời thuyết giảng
- 2- Không coi thường người thuyết giảng
- 3- Không nghe pháp bằng mặc cảm tự ti,
- 4- Cũng không nghe pháp bằng tâm lăng xăng, tâm tại bất tại, xác ở đây hồn ở chỗ khác.
- 5- Nghe kỹ nhưng phải có tư duy, suy tư.

Còn nếu thiếu mấy cái này: Không tôn trọng lời thuyết giảng, không tôn trọng người thuyết giảng, nghe pháp bằng lòng tự ti, nghe pháp không tập trung và cuối cùng nghe pháp không chịu động não thì thua. Dầu có nghe Phật thuyết pháp, nghe thánh hiền thuyết giảng thì cũng vậy thôi. Nếu thiếu 5 cái này.

Ở đây, tôi nghĩ bà con mơ hồ hiểu mấy cái này, không cần giải thích nhiều.

- 1- Không kính rờ lời thuyết giảng là sao?

Tôi nói không biết bao nhiêu ngàn lần, chúng ta có 2 cách tiếp cận chân lý, tiếp cận vấn đề ở đời:

- a- Mình nhận thức vấn đề như nó là.
- b- Mình nhận thức vấn đề như mình muốn.

Mỗi người đến với cuộc đời bằng nền tảng tâm thức, hành trạng tâm linh không giống nhau. Do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống cho nên chúng ta có những cái thích, cái ghét không giống nhau. Có cái thì chúng ta coi nặng, có cái chúng ta xem nhẹ. Và đa phần, chúng ta nhận thức cuộc đời này từ nền tảng tâm thức đó.

Có nghĩa là do tiền nghiệp + khuynh hướng tâm lý nhiều đời + môi trường sinh trưởng, giáo dục hiện tại mình quan tâm đến cái gì, mình thích cái gì. Nếu mình bất cần, chỉ thích cái đó, tôn sùng cái đó chỉ vì nó không vừa ý mình mình phủ bác nó. Đây là cái rất là bại.

Chân lý nó không phải là cái mình cảm nhận bằng cảm xúc, cảm tính mà bằng lí trí, bằng sự bình tĩnh, bằng sự khách quan. Quan trọng là chỗ đó. Cho nên, cách tiếp cận chân lý thông qua cảm xúc,

cảm tính cái đó xài không được. Mà nó sao phải thấy nó như vậy kể cả đó là sự thật đau lòng. Sự thật đau lòng thì chúng ta phải có cái gan chấp nhận nó.

Thí dụ như, trong kinh kể thời đức Phật có rất nhiều giai nhân mỹ nữ họ ngại đến với đức Phật vì họ nghe đồn, họ nghe nói: Ngài luôn luôn bài xích hình thức, vẻ ngoài của một con người. Họ nghe đồn vậy thôi. Họ nghe Ngài tìm đủ cách thuyết pháp nói về Bất tịnh, xương cốt, sồng chết, bệnh hoạn,... nghe ớn quá. Họ sợ nếu mà đến gặp Ngài mình là một mỹ nữ giai nhân kiểu này, giữa đám đông mà Ngài đem ba chuyện đó ra thì mặt mũi mình không biết giấu ở đâu, họ sợ họ không dám đi nghe Pháp.

Có nghĩa là họ đến với Chân lý, họ đến với Phật bằng cảm tính, rất nghèo nàn, thiếu máu, èo uột như vậy đó. Có người thì họ chấp nhận một giáo phái ngoại đạo nào đó chỉ vì ở đó họ được tôn trọng, ở đó họ được nghe điều nó vượt ve cái tôi của họ, chỉ vậy thôi, khoan nói chuyện đúng sai. Chuyện đầu tiên, ở đâu họ được vượt ve, được môn trốn, được tôn sùng, được coi trọng thì họ thích cái đó. Và đa phần Phật tử chúng ta hôm nay cũng vậy thôi. Đi vào chùa nghe Pháp mà ở đâu mình thấy cái tôi của mình được củng cố được tô hồng chuốt lục, được đánh bóng thì mình khoái. Còn đi đến chỗ nào đó mình thấy những gì mình nghe, những gì mình nhìn nó làm cho mình cảm thấy bị tổn thương, mình không có thích.

Có những sự thật nó làm cho mình bị tổn thương.

Giảng sư mà nói điều gì đó chạm chạm tới mình mình thấy khó chịu, hoặc là ông nói tới cái gì mà thiên hạ xàm xì, quay qua phía mình chỉ trỏ mình thấy khó chịu, mình tưởng người ta nói mình. Không phải.

Tại mình có nhiều vấn đề quá, mình nghe cái gì mình cũng tưởng người ta nói mình hết.

Cho nên, chuyện đầu tiên, mình nghe pháp bằng tâm thái người đi tìm cái thích và cái ghét. Rồi từ đó, mình mới coi thường, không coi nặng, xem trọng điều mình được nghe, điều người ta thuyết giảng, mình chỉ coi trọng cái tôi thôi.

Từ đó nó mới dẫn tới hệ quả thứ hai:

## 2- Coi thường người thuyết giảng

Nói tới coi thường lời thuyết giảng chúng ta nhớ 2 chuyện, đó là 2 thái độ tìm đến chân lý, nghĩa là nhìn vấn đề theo cách mình muốn & nhìn vấn đề như nó là.

Còn nói chuyện coi thường người thuyết giảng mình nhớ 4 khía cạnh sau đây:

Trong kinh đức Phật Ngài dạy, chúng sanh thường tìm đến và xây dựng, thần tượng ngưỡng mộ và thần tượng tình cảm thông qua 4 trường hợp:

a- Rūpapamāṇa = Mình đến với người nào đó vì vẻ ngoài của họ đẹp, có hảo tướng, có đạo phong, có cốt cách. Đến với người nào đó qua hình thức bên ngoài là Rūpa pamana, cái đẹp. Cái đầu tiên là đến vì vẻ đẹp của đối tượng.

b- Ghosapamāṇa = Mình đến vì tiếng tăm của người đó. Hay dở chưa biết, đúng sai chánh tà chưa biết, mà chuyện đầu tiên mình đến vì tiếng tăm người đó, mình nghe đồn ông này, bà này vậy vậy đó, mình thấy giải thưởng này giải thưởng kia, bằng cấp này bằng cấp nọ chùa miếu đệ tử rần rần đông như quân Nguyên là mình thấy mình khoái. Trường hợp thứ hai là mình tìm đến, tôn sùng, thần tượng một ai đó chỉ vì tiếng tăm của họ.

c- Lupapamāṇa = Mình đến với người nào đó chỉ vì vẻ ngoài đạo hạnh của họ. Cái số 1 là đến vì vẻ đẹp của người đó. Còn cái thứ ba này mình đến vì vẻ ngoài đạo hạnh, hạnh tu mình có thể quan sát được, hạnh tu mà mình có thể quan sát được, thứ đạo hạnh mình có thể quan sát được bằng mắt. Thấy kiểu bàn tăng khổ sai, nhà cửa trú xứ đơn sơ, ăn uống đạm bạc kham khổ lập tức thờ phụng ngay mà không biết nội dung ra sao.

Mà tại sao mình ngu quá, mình không nhớ chuyện này: Cái giá trị đạo đức thật sự phải nằm chỗ mình không thấy kia, chứ còn cái mình có thể quan sát bằng mắt thì diễn viên dư sức, kịch sĩ dư sức. Đứa bé 15, 13 mà cho nó vào học diễn xuất 3 tháng ra nó diễn vai thiên sư ngon lành, diễn lâu thì tôi không biết chứ kêu nó diễn 15-20 phút nó diễn tuốt. Các vị vào xem Tây Du đó, Hồng Hải Nhi, Na Tra diễn tới đâu luôn. Dễ lắm.

Mà sao ngu quá vậy. Cứ nhớ, cái gì mà mình ngó được bằng mắt thì cái đó phải xét lại. Vậy mà có người bị lụy mới ghê chứ.

d- Dhammapamāṇa = Mình đến với người nào đó thuần túy vì giá trị tinh thần. Mình nghe được gì từ đó, mình hiểu được gì từ đó, mình ngộ ra được cái gì từ đó thì cái này mới quan trọng. Bản thân người đó không quan trọng, về ngoài người đó không quan trọng, tiếng tăm người đó không quan trọng, cái quan trọng là mình thu hoạch được những giá trị tâm linh, tinh thần nào. Thì cái đó mới quan trọng.

Mình đến với người đó mình được lợi lạc gì, mình có được thêm những hiểu biết gì, những giác ngộ gì, kiến giải gì, những nhận thức gì nó có lợi cho mình, nó nâng cao mở rộng, đào sâu ra thì cái đó mới quan trọng.

Chính vì mình không biết 4 cái này, cho nên mình đánh giá người thuyết giảng thông qua những tiêu chuẩn, tiêu chí rõ tiền, ruồi bu, 3 xu 4 hào của mình.

3- Attānaṃ paribhoti = Mặc cảm tự ti

Có nghĩa mình vào mình nghĩ mình là người ít học, mình là người mới biết đạo, mình là người không biết nhiều Phật pháp, mình không có khả năng giữ giới, mình không có khả năng ghi nhớ giáo lý, mình không có khả năng thiền định, mình không có khả năng bố thí, mình không có khả năng phục vụ, mình không có khả năng buông bỏ như lời thuyết giảng kia kêu gọi, gợi ý. Mình thấy mình không được như vậy. Thế là mình lảng tai nghe pháp bằng một tâm cảm của một người tự ti. Mình lảng nghe từ vị thế của người thua cuộc từ buổi đầu. Không được.

Nói tới căn duyên khó nói lắm. Một vị cao tăng nhiều khi túc duyên giải thoát không bằng đứa bé ăn mày sáng nay lần đầu được nghe đạo. Chuyện này không có gì lạ hết. Nhớ nha.

Một vị cao tăng đạo hạnh một đời, nhưng chắc gì túc duyên giải thoát hơn đứa bé ăn mày sáng nay theo mẹ vào chùa kiếm một bữa cơm trưa, ăn mày.

Nhiều khi thấy nó vậy chứ luân hồi là cuộc chơi khốc liệt lắm quý vị. Khốc liệt lắm.

Hôm qua mình là một vị vua, hôm nay mình có thể ra ngoài chuồng chó mình nằm ròi. Chuyện đó không có gì lạ hết. Hôm qua mình là một người ăn mày, hôm nay mình đã vào bụng bà hoàng hậu mình nằm ròi, chờ lên ngôi thôi. Chuyện đó không có gì lạ hết, đó là cuộc chơi khốc liệt của dòng sinh tử.

Cho nên, mình không có gì mặc cảm tự ti. Tận lực mà sống thiện, tận lực mà thương người, tận lực mà tu sửa. Chỉ vậy thôi, duyên đủ thì thành đại nhân, đại sự, đại nghiệp. Không đủ thì chỉ ít được an lạc hiện tiền, gieo chủng tử cho đời sau chứ chúng ta không có lý do gì mà tự ti hết. Nhớ cái đó.

Ngài Pa Auk Sayadaw, có câu đáng cho chúng ta lưu ý, ngài nói thế này: Thay vì nghĩ rằng tôi đang vun bồi Ba La Mật, tại sao không nghĩ rằng tôi đang vận dụng, tận dụng Ba La Mật để chứng đạo ngay đời này?

Nếu nó không đủ đâu chết thẳng Tây nào đâu. Ít nhất cái tận lực nó bổ sung cho một cái Ba La Mật chưa tròn và nó mở đường, phát huy cho Ba La Mật đã đầy. Các vị thấy chưa? Cái tận lực nó có lợi vậy đó.

Thứ nhất, nó bổ sung cho Ba La Mật chưa tròn, chưa vẹn, chưa đầy, chưa đủ.

Nếu nó đủ rồi thì tận lực đó mở đường để phát huy hết cỡ Ba La Mật đã đầy, đã vẹn, đã đủ.

Chứ tại sao mình đến với đạo này bằng tâm niệm mặc cảm tự ti, là sao?

4- Nghe pháp với tâm thiếu tập trung, tán loạn. Là sao?

Không thiết tha thì không tập trung.

Ngồi ăn chén chè thiếu tập trung mình cũng không biết nó ngon hay dở. Ngồi trước một bồn hoa mà không có tập trung mình cũng không biết nó đẹp xấu chỗ nào. Nói gì trước một pháp hội người ta đang rao giảng thuyết pháp mình thiếu tập trung hỏi mình nghe được cái gì? Vào trong đó, cũng vào ngồi chen chen lấn lấn, thiếu tập trung cũng không đi đâu được hết, không đi xa được.

5- Có nghe, nghe nhiều hiểu nhiều, không động não.

Tôi đi dạy học, thuyết pháp nhiều nơi tôi thấy trường hợp này nhiều lắm.

Họ giống như em bé, chỉ biết cái gì trên đầu lưỡi thôi. Thấy ngọt thì thích, thấy đắng, chua, cay thì sợ. Trong khi người lớn mình lại khác. Ngọt thơm béo bùi thì mình enjoy tận hưởng nó, nhưng người lớn còn biết thưởng thức những cái đắng, những cái chua, có những cái đắng tuyệt vời không thiếu được. Có những cái chua đúng chỗ nó duyên vô cùng. Có những cái cay đúng chỗ nó không thể thiếu. Đó là khẩu vị của một người lớn, một người trưởng thành. Còn đắng này như em bé vậy

đó. Tức là cái gì đi qua cái đầu mình mình thấy được thì mình chụp cái đó chứ mình không động não. Mình nghe thấy kỳ kỳ, cho qua; thấy cái nào không hiểu, cho qua; mình không hề suy nghĩ tại sao người ta nói chuyện nghe ra có vẻ hơi vô lý đó. Mình không suy nghĩ.

Cứ cầm đầu, chổng mông: 1- chổng đối cái mình không hiểu ; 2- chạy theo và tôn thờ cái mình chưa hiểu lắm. Cái đó là kiểu nghe pháp thiếu trí tuệ, nghe pháp bằng cái đầu u mê, bằng cái đầu dậm 30.

Người như vậy, đầu nghe pháp trước mặt chư Phật 3 đời 10 phương, tất cả thánh hiền vô lượng vũ trụ cộng lại cũng không làm cho mình được khá..

Và ngược lại, nếu nghe pháp không bị mắc vào 5 lỗi này, thái độ nghe pháp đó, cách nghe pháp đó mới giúp cho mình thu hoạch được nhiều lợi lạc.

II/ Tiếp theo là kinh Chánh tín 2.

Y chang vậy, vì sao nội dung hơi khác tí. Là vì sao? Là vì đối tượng nghe pháp.

Đức Thế Tôn xét căn duyên của người nghe pháp:

Một là đối với A Ngài nói vậy, đối với B Ngài nói khác. Đó là một trường hợp.

Trường hợp thứ hai, cũng A đó, cũng B đó thời điểm này Ngài nói khác một tí, thời điểm kia Ngài nói khác tí. Chuyện đó không có gì lạ hết.

Giống trên mâm ăn vậy thôi. Có lúc xét thấy nên cho người ta ăn cay, có lúc xét thấy thôi không cho ăn cay, có người ăn cay được, có người ăn cay không được. Rồi có người cay nhưng cay của gừng thì được nhưng của ớt của tiêu thì không được. Có người cay của tiêu ok nhưng của gừng của ớt không được. Có người cay của ớt được nhưng cay của gừng họ không chịu. Bản thân tôi cũng vậy thôi. Có lúc thích tiêu, có nhiều món mình thấy ăn tiêu ngon hơn ớt. Có nhiều lúc mình vừa chạm tới nó, thấy cái mặt nó là mình nhớ tới gừng chứ không nhớ đến tiêu, không nhớ đến ớt.

Ở đây cũng vậy. Thứ nhất là tùy đối tượng. Thứ hai là tùy thời điểm.

Nhớ nha.

Nhiều khi đức Thế Tôn Ngài tùy duyên, tùy căn cơ đối tượng mà Ngài nói khác đi một tí.

Ở đây, có 5 điều kiện giúp một người nghe pháp thu hoạch được nhiều lợi lạc:

- 1- Không khinh rẻ lời thuyết giảng
- 2- Không khinh rẻ người thuyết giảng
- 3- Không có mặc cảm tự ti

4- Ác tuệ: Nếu thiếu trí thì chịu thua. Ở đây “thiếu trí” tôi phải nói rõ chứ không thôi bà con đọc bà con không hiểu. Thiếu trí là sao? Thiếu trí đây có 2 trường hợp: Một là do tiền nghiệp mà đời này chúng ta đầu thai bằng tâm lý trí thì chịu thua. Học A Tỳ Đàm chúng ta biết, có nhiều chúng sanh: 1- Chúng sanh vô nhân chẳng hạn các loài sa đọa khả năng phân biệt thiện ác đúng sai nó kém lắm. 2- Hạng chúng sanh thứ hai là nhị nhân. Hạng này chuyện thế gian có thể giỏi cực kỳ nhưng chuyện tâm linh tinh thần nghèo lắm. 3 - Chỉ có hạng thứ ba là hạng tam nhân thì hạng này ngoài chuyện thông tuệ thế sự còn có khả năng đón nhận được những vấn đề tâm linh tinh thần một cách thoải mái.

Cho nên, tùy nghiệp quá khứ, kiếp trước mình tạo nghiệp liên hệ trí tuệ thì đời này mình đầu thai bằng tâm trí tuệ, nếu kiếp trước tạo tâm lý trí thì đời này mình đầu thai bằng tâm lý trí.

Mà nhắc lại, chỉ có kiếp này thôi, kiếp sau nó đổi nữa. Thí dụ kiếp này mình không có khả năng tâm linh nhưng kiếp tới mình có. Hoặc kiếp này mình không có nhưng kiếp trước mình có. Nó không phải tuyệt đối, đừng có lo. Kiếp này nhiều khi mình ù lì nhưng kiếp sau mình ngon hơn thằng cha thông minh bây giờ nữa. Cái đó là chuyện khác.

Cho nên, thiếu trí đây có 2 trường hợp:

a- Do tiền nghiệp mình đầu thai với tâm thiếu trí

b- Thiếu sự vận dụng trí não đời hiện tại = Thiếu văn, tư, tu. Thiếu văn = kiến thức mình nó nghèo quá; Thiếu tư = mình không thường xuyên tư duy, động não, nghiền ngẫm, gặm nhấm, tiêu hóa. Mình không có khả năng, cứ nghe biết nghe vậy thôi. Có biết bao nhiêu người có bằng bác sĩ nhưng không có gì xuất sắc. Có biết bao người cũng kiến trúc sư nhưng cả đời ôm cái bằng cho vui vậy thôi chứ không phải ai cũng thành cha Võ Trọng Nghĩa, khó lắm. Trí tú = chắc chắn quý vị đồng ý với tôi, nó có nhiều trình độ lắm, do túc duyên quá khứ, do thầy bạn hiện tại, do văn tư đời

này có đủ xài hay không. Từ đó nó mới dẫn tới chuyện trí tu mỗi người mỗi khác. Có người trí tu ở mức trí tuệ có từ thiên định thôi. Có người thêm cái nữa, trí tu có từ thiên tuệ. Có thêm cái đó nữa. Có người thành tựu thiên định mà không thành tựu thiên tuệ. Có người thành tựu thành tựu thiên tuệ không thành tựu thiên định. Có người được cả 2. Có người thiếu cả 2. Cũng xếp bằng, cũng nhắm mắt, cũng lim dim góm lăm nhưng mà nó không đi tới đâu hết.

Đa phần Phật tử mình, đặc biệt bà con Việt Nam mình quả chứng tu hành nhiều mình cứ dựa vào những cái mắc cười lắm: Quen biết thiền sư nhiều, dự nhiều khóa hay ít khóa, tu ở thiền viện nổi tiếng hay không nổi tiếng, ngồi lâu hay không, ngồi 3 tiếng 5 tiếng hay 1 tiếng 2 tiếng, có nghe nổi da gà, lạnh xương sống hay không, nếu không có coi như thua. Hễ có nổi da gà, lạnh xương sống là coi như đắc. Thí dụ vậy. Mình cứ dựa mấy tiêu chuẩn, mà những cái đó không đủ để gọi trí tu. Không có đủ nha.

Nhận thức về tam tướng, cái đó mới quan trọng. Nhận thức về tánh sanh diệt của Danh và Sắc cái đó mới quan trọng. Khả năng chánh niệm thường trực nó mới quan trọng còn chuyện các vị ngồi 3 tiếng 4 tiếng, tôi nói thiệt tui không coi nặng người 3 tiếng 4 tiếng bằng người khả năng chánh niệm xuyên suốt, là loại hành giả tu không ngó đồng hồ. Cứ chánh niệm suốt ngày cho tới bao giờ đi vào giấc ngủ thì thôi. Hạng này mới đáng quý.

Còn hạng cứ ngồi 3 tiếng, 5 tiếng mà nó buông ra nó tệ hơn vợ thằng Đậu thì cái đó dờm. Cái đó là hành giả đồng hồ. Hành giả đó chưa tới. Hành giả đó phạm nhiều lỗi lắm:

- Thứ nhất, họ bỏ lỡ rất nhiều cơ hội chứng đạo.
- Họ bỏ lỡ nhiều cơ hội chiêm ngắm bản thân, chiêm ngắm Danh sắc.

Bởi vì sao? Ngoài giờ đó ra thì mình sống như mình thích, mà cơ hội đắc đạo trải dài suốt 24h đồng hồ, cho nên mình cứ ôm cái đồng hồ là mình chết.

Chánh niệm liên tục là người không bỏ sót lúc nào trong ngày ngay cả lúc sướng, khổ, buồn, vui, thiện, ác lúc nào họ cũng có thể đắc đạo được hết. Tôi nhắc lại buồn, vui, thiện, ác, cả 4 trường hợp này chỉ cần quan sát nó thì cả 4 cái buồn vui thiện ác đều là cơ hội chứng đạo hết. Mà khi mình tu theo cái đồng hồ thì cơ hội ít đi. Anh làm giàu là anh suốt ngày rình rập cơ hội kiếm tiền anh mới giàu nổi. Còn anh sáng kêu li cả phê lật tờ báo rà rà coi nhà đất chỗ nào, liêng qua bên, hoặc bốc phone gọi vòng bạn hàng coi bữa nay có cần chở này kia không, gọi phone xong chạy về nhà trùm mền ngủ, lật tờ báo ra đọc, đong đưa võng, chờ bà xã về nấu cơm thứ đó giàu không nổi. Mà thứ có khả năng giàu thiệt là suốt 24/24 nó ngủ thì thôi chứ nó thức là nó hay để ý, rình rập, chăm chút mọi hoàn cảnh, mọi cơ hội để làm giàu. Thứ này mới giàu được.

Hành giả y chang vậy.

Cho nên, ác tuệ là không có khả năng đó.

5- Không dụng tâm hiểu biết với những vấn đề chưa hiểu biết. Là sao ta?

Có nghĩa là hiểu được thì tốt không hiểu được thì thôi, có biết bao nhiêu đũa không nghe đao mà nó có chết đâu. Có bao nhiêu đũa nó không hiểu bài kinh này nó có chết đâu. Con trâu con bò nó không hiểu đao có đũa nào chết đâu, trừ khi đè nó ra chích điện, gõ búa lên đầu nó mới chết, chứ đâu có con bò nào chết do nó không hiểu đao đâu.

Mình cũng vậy thôi. Nghe nhiều hiểu nhiều, không hiểu thì thôi, đâu có chết thằng Tây nào.

Người nghe đao, nghe pháp không mắc vào những trường hợp này thì được xem là có cơ hội thu hoạch lợi ích từ Chánh pháp.

III/ Tiếp theo, kinh Chánh tín 3

Đây là một trường hợp khác nha. Một trường hợp khác, với đối tượng khác hoặc cũng đối tượng đó mà thời điểm khác. Đức Thế Tôn Ngài dạy cho mình thấy những điều kiện, lý do khiến cho chuyện nghe pháp không đem lại lợi lạc cho mình.

1- Nghe pháp với tâm kiêu ngạo, cống cao

2- Nghe pháp với tâm bắt bẻ tìm khuyết điểm, trường hợp này cũng nhiều lắm, coi ông này ông nói chuyện nghiêm túc không, những ví dụ, câu chuyện ông này đưa ra coi chỗ nào mình bắt lỗi được. Ông này giảng đủ sâu, đủ rộng chưa? Trong khi, kỹ thuật/ nghệ thuật nghe pháp là sao? Giống như mình ăn món ăn vậy. Mình đói thì mình nhào vô mình ăn, nó nấu ngon thì mình tận hưởng nó, nếu nó nấu dở thì mình nhắm tới khía cạnh nào đó để mình nuốt. Thí dụ, món đó nó dở

nhưng nó nóng, ok. Nó dở nhưng nó không tanh, nó dở nhưng nó là đồ tươi, ok. Mình chỉ nhắm khía cạnh đó thôi.

Ở đây nghe pháp cũng vậy, tôi không buộc các vị phải nuốt cho bằng sạch những gì ông giảng sư ông nói ra, không. Tôi không có xúi cái đó nha. Mình thấy không hợp lý mình đâu ngu gì mình nuốt. Nhưng mà nó như thế này, nghe bằng tâm khiêm tốn. Cứ luôn luôn nghĩ thế này: Ít nhất trong lúc mình nghe giảng thế này, Một là có điều gì tâm đắc thì khỏi nói rồi, bản thân tôi có những trường hợp thế này, có những trang sách mà tôi đọc vô, tôi không thích nó nhưng tôi cảm kích vì nó đã mở ra những gợi ý cho tôi chuyện khác. Nó có chuyện đó. Cho nên, tôi vẫn đọc trang sách đó, bằng tất cả sự hứng thú và khi tôi khép trang sách lại nó vẫn đem lại lợi lạc cho tôi.

Các vị mời tôi một chén cháo nấm. Đứng ra cháo nấm là món ruột của tôi, thí dụ vậy. nhưng mà nấm gì đâu, nấu bằng nấm khô không phải nấm tươi là tôi thấy nản rồi, nhưng tôi để ý cái này: Thứ nhất, tô cháo này nó nóng, thứ hai tôi sợ ăn cháo đặc lắm, nên tôi thấy cháo này hơi loãng là tôi khoái rồi: Nóng, loãng, có tí gừng, vậy là xong. Còn ngoài ra tôi không quan tâm. Đặng chi? Đặng tôi nuốt cho nó xong chén cháo đó.

Còn bà kia, bả nêm nêm tới, nấm tươi, nhưng có điều thiếu miếng gừng, thiếu miếng tiêu. Ok. Miễn sao tôi nhớ nấm tươi, nêm nêm tới thôi. Nhớ nhiều đó thôi. Tôi vẫn ăn cách vui vẻ. Tôi ăn với tất cả sự khiêm tốn, khiêm cung, dễ thương, cảm kích. Còn các vị ngồi vào ăn bữa cháo mà phê phán đủ thứ hết. Như vậy thì cuối cùng nuốt không hết chén cháo, bụng vẫn đói. Mà chén cháo thì nó cũng có chỗ cho mình ăn chứ không phải không. Cuối cùng, do cái đầu mình bị bệnh, cuối cùng ăn không được, cũng chẳng chọc nhí nhánh chề. Cuối cùng, người ta quất chén cháo xong người ta đi leo núi te te, xuống hồ chèo thuyền, đi vô rừng thiền hành thiền tọa sung sướng, còn mình chẳng cuối cùng ôm bụng đói meo vô rừng mặt như táo bón, mắt sỏ gạo vậy đó. Tại đói bụng, đói quá mà. Cho nên, nghe pháp bằng tâm công cao là không có khá.

Thứ hai, nghe pháp bằng tâm bắt bẻ tìm khuyết điểm cũng không khá. Như này tôi nói tôi ăn chén cháo nấm tôi ăn rất thoải mái ok. Thì mình thấy chén cháo mình nên ăn, cần ăn thì trầm ăn, lúc đó mình chú ý cái gì xài được của nó thôi. Giống như mình đi vào khu rừng, dạo rừng mà cứ đòi khu rừng như mình muốn thì thôi, về làm khu vườn riêng cho như ý. Chứ mình đi dạo rừng mà.

Đi vào chốn chợ đời mà mong mọi sự và mọi người như mình muốn thì kẹt lắm.

Nói chung mình tận dụng ưu điểm của nó thôi.

3- Tiếp theo y chang cái trước: Nghe pháp với khả năng trí tuệ hạn chế

4- Nghe pháp không thiết tha tìm hiểu những vấn đề chưa hiểu biết. Có cái này mới hay: Nghe pháp mà tâm bị ngăn ngại, hoang mang. Là sao?

Có nghĩa là: Chuyện gì cần bỏ lại bên ngoài pháp hội thì nên bỏ đi. Lúc đó mình chỉ tập trung nghe chuyện trước mắt thôi. Còn đằng này gọi là āhatacitto = tâm bị ngăn trở bởi những chuyện ngoài lẽ hoặc những chuyện không liên quan gì đến pháp thoại mình đang nghe, hoặc mình ngồi nghe pháp mà tâm cứ hướng tới chuyện tào lao như mình thích cái gì, mình ghét cái gì, người nào vật nào sự kiện nào thì không được.

Thêm nữa, khīlajāto = Tâm hoang mang (= ngờ vực, phóng tâm, tán loạn). Nó không tập trung. Ở đây cái rõ ràng nhất là hoang mang.

Khīla , nghĩa nó sâu, các vị nhớ có bài kinh Khīlacitta (Tâm hoang vu) trong Trường Bộ Kinh đức Phật có nhắc đến hình ảnh, tâm hoài nghi giống như tâm trôi trên sa mạc, tâm hoang mang giống như tâm chỗ hoang vu giống người bước giữa chỗ mênh mông hoang vu, đại mạc, không rõ phương hướng.

Ở đây cũng vậy, khīlajāto mình thấy có bài kinh Tâm hoang vu trong Trung Bộ và bài kinh Sa Môn quả phần giảng về 5 triền cái, Trường Bộ Kinh, nói đến chữ khīla này, nói đến tâm hoài nghi.

Khi mình nghe pháp, chuyện trước mắt, người ta nói gì mình nghe đó thôi. Tìm hiểu đúng vấn đề đó. Còn mình để cái tâm mình nó bị ảnh hưởng bởi cái thích cái ghét cái buồn cái vui cái giận cái hờn nó cản trở mình.

Cái thứ hai nữa, mình nghe pháp bằng tâm hoang mang, nghi hoặc, không xác định được mình cần cái gì và người này đang giảng cái gì, không biết nói vậy có đúng không. Trong khi mình coi mình cần cái gì và người ta đang giảng cái gì cái đó mới quan trọng chứ. Còn nếu thắc mắc để lúc khác,

mình cứ tiếp tục mình nghe đi, đề tập trung nghe. Chỗ ông nói mà gây hoang mang cho mình, nó đang qua kia, giờ ông nói chuyện khác kia.

5- Điều thứ năm mới ghê: Có dụng tâm tìm hiểu điều mình chưa hiểu. Tức là mình hoang mang mình đề qua một bên.

Như tôi vẫn thường nói, có 2 cách để giải quyết nghi hoặc: a- đi tìm câu trả lời cho nó ; b- để nó qua một bên.

Có hai cách để giải quyết một thắc mắc, hoang mang nặng ký, những thắc mắc quan trọng, còn những thắc mắc ruồi bu 3 xu thì bỏ. Những thắc mắc quan trọng mình có 2 cách để giải quyết : 1- đi tìm câu trả lời cho nó; 2- để nó qua một bên nếu thấy chưa phải lúc hoặc nó không cần thiết, để nó qua một bên.

Đặc biệt ở đây nó có một chữ mà này tôi chưa giải thích.

“đần độn, câm điếc” có nghĩa là sao? Thích nói, không biết mà thích nói, thích phát biểu, không rõ ràng. Đần độn, câm điếc đây có nghĩa vậy đó. Có nghĩa, thiếu trí đã đành rồi mà thích phát biểu mà không có lập trường rõ ràng, jaḷo eḷamūgo là vậy, không có lập trường.

Mắc phải 5 điều này, 5 điều tôi vừa nói nó sẽ dẫn đến tình trạng thiệt thòi khi lắng nghe Diệu pháp.

Ở đây có chuyện rất tôn giáo mà tôi không thể không nói, là: Cơ hội nghe pháp không có nhiều đâu quý vị. Nói tôn giáo một tí, chánh pháp mình đang nghe, chỉ có chư Phật ra đời mình mới có cơ hội nghe, mà chư Phật đã hiếm rồi nên cơ hội nghe Pháp rất là hiếm.

Những người hôm nay thứ nhất là không học hỏi kinh điển, không tin chuyện Phật ra đời là hiếm, từ đó họ không nghĩ chuyện nghe được giáo pháp là hiếm. Nó không có nhiều đâu, đừng nghĩ tăng ni đây ấp muốn nghe lúc nào thì nghe. Sai. Sai bét. Cho nên phải trân trọng những giây phút được nghe pháp thoại là vì sao? Các vị tướng tởng ở Việt Nam bây giờ có biết bao nhiêu là pháp sư? Cả hàng chục pháp sư, nổi tiếng và vô danh. Mà các vị tướng tởng dùm tôi đi, chuyện các vị đến nghe được một thời pháp có phải dễ không? Đâu phải dễ. Tôi biết mà. Công ăn việc làm vợ chồng con cái, nhà cửa,... tùm lum hết, đâu phải dễ. Vào đến nơi thì, vị đó ở đâu? Tôi nói cho nghe. Vị đó ở phố phải không? Người ta có rảnh để người ta nói cho mình nghe không? Còn bây giờ ở quê phải không? Mình có đủ siêng lặn lội tới nghe vị đó giảng không? No. No way. Khó lắm.

Pháp sư mà ở phố, người ta có rảnh cho mình không? Nó tới 1 tỷ người đang châu chực, có bao nhiêu công việc cho vị ở phố lo toan, làm gì tới phiên mình. Rồi vị đó ở quê đúng không? Đâu phải ở quê là mình muốn nghe mình nghe đâu? Nó xa nó nản lắm. Giỏi bằng trời, nhưng mà như ngài Thanh, ngài Hộ Pháp, giỏi bằng trời ngài ra ngoài núi Dinh ngài ở biên biệt ngoài, chưa kể ngài thích độc cư, ẩn cư nữa. Cho nên, ngài ở xa, mình nghĩ cảnh thu xếp công việc nhà ra hầu ngài là thấy khó rồi, mà mình có biết chắc lúc mình ra ngài khỏe hay ngài bệnh? Nhầm lúc có mấy ngày ngài thích cảm túc, kiểu nhập thất còn chết nữa, coi như miễn tiếp khách luôn. Trên đường mình ra, mình có chắc mình ok, ngài ok, thời gian ok, nhiều thứ ok chứ ra gặp một đồng khách ngoài đó, sao nghe? Cho nên, cơ hội nghe pháp không phải dễ.

Nó có trường hợp vậy, khi xa thầy, vắng thầy, không gặp thầy cái đầu mình nó hoang mang thắc mắc đủ điều hết. Tự nhiên ra gặp thầy nó quên sạch hết trơn, thì lúc đó là mọi sự mình giao hết cho ông thầy, ông thầy muốn nói gì thì nói. Rồi còn về phía ông thầy, nếu không phải là hiền thánh, thì họ chỉ nói điều họ muốn nói thôi.

Cờ đức Phật, ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan, ngài Ca Diếp, ... các bậc đạo sư thượng thừa thì người ta nói điều đối tượng cần nghe, phải nghe, nên nghe. Còn phàm tăng mình thì sao? Mình nói cho người ta cái điều mình muốn nói, cần nói, khoái nói, thích nói hơn là cho đối tượng. Dầu cho vị đó là cao tăng, danh tăng, thì đa phần là như vậy. Mình đừng có trách vì chuyện đó bình thường thôi.

Giờ cái mặt mình ngu ngu thì họ lựa cái nào mềm mềm cho mình dễ nuốt. Họ dòm tướng mình là răng giả, không răng, toàn nướu toàn lợi thì họ kiếm cái gì không cần nhai họ giảng cho mình nghe. Họ dòm mình họ biết. Họ thấy lỗ mũi mình ngu ngu là họ kiếm cái gì mềm mềm họ thồn, nhét, dzọng, cán vô thôi.

Cho nên, cơ hội nghe pháp rất là khó, khó lắm. Khó được cơ hội nghe pháp, khó tìm được người thuyết pháp, khó có dịp để nghe được pháp thoại nó vừa tầm với mình, khó lắm. Cho nên, đây là lí



do vì đâu chúng ta phải lưu tâm những điều kiện này để không có bỏ sót những pháp thoại nào hết, và không để tự mình thiệt thòi khi nghe pháp. Nhớ cái đó rất quan trọng.

IV/ Giờ qua bài kinh Mạt pháp.

Nãy giờ là nói chuyện con người giữ đạo, giờ nói cách thức giữ đạo nè.

Chúng ta rõ ràng là những đơn vị, những cá thể, những đơn bào trong cái gọi là thế giới, trong cái gọi là nhân quần xã hội nhân gian, và nói hẹp lại một tí, mỗi chúng ta là đơn tử, đơn bào của cái gọi là giáo pháp, của cái gọi là tứ chúng, của cái gọi là môn đồ pháp chúng của Thế Tôn.

Và ở đó, như tôi đã nói, tất cả chúng ta đều ít nhiều nhận được lợi lạc lớn bé từ giáo pháp.

Cái đó ở đâu nó ra? Đức Thế Tôn rõ ràng viên tịch từ lâu lắm rồi. Các vị cao đồ thỉnh văn cũng viên tịch từ lâu lắm rồi. Thì ai là người duy trì Chánh pháp cho đến hôm nay chúng ta có cái để đọc, có cái để nghe? Ai? Ai? Đó chính là các thế hệ thánh, phàm từ sau khi Thế Tôn ra đi. Nếu những thế hệ đó họ không có lý tưởng học đạo, hành đạo, hoằng đạo thì hôm nay chúng ta xong, hết phim. Họ chỉ biết học đạo không mà không biết hành đạo, hoằng đạo cũng không được. Họ chỉ biết học biết hành mà không hoằng đạo thì đến hôm nay chúng ta cũng thua me rồi. Cho nên, họ phải có hoằng đạo nữa. Người thờ Phật đúng mức thì phải có cả 3: học đạo, hành đạo và hoằng đạo.

Các vị có thắc mắc tại sao tôi không nhắc tới chữ chứng đạo không? Vì nó nằm chỗ cái học và cái hành. Học, hành mà ngon lành thì chứng đạo không cần nhắc tới. Nếu học hành ngon lành thì chứng đạo là chuyện đương nhiên.

Nhưng cái hoằng đạo là không. Cái hoằng đạo không nhắc tới là không được. Vì có rất nhiều người họ chỉ biết học đạo hành đạo kể cả chứng đạo cho họ thôi.

Tuy nhiên, mỗi người có cách hoằng đạo riêng, thừa quý vị: Có người họ hoằng đạo bằng ngôn giáo, có người hoằng đạo bằng thân giáo.

Hoằng đạo bằng ngôn giáo = bằng ngôn từ, chữ viết thì gọi là ngôn giáo, chia sẻ ánh sáng Phật pháp, Phật đạo cho người khác bằng ngôn từ, chữ nghĩa. Cái đó được gọi là ngôn giáo.

Hoằng đạo bằng thân giáo = họ dùng hạnh tu của bản thân, gương mẫu, họ lấy họ làm gương, làm bài học để người khác trông vào, nhìn vào để học hỏi, học đòi, bắt chước.

Thì ở đây, đức Phật Ngài dạy, nếu không phải thánh nhân, thì chuyện chúng ta trở thành Phật tử, trở thành người học đạo, hành đạo và hoằng đạo phải được bắt đầu từ đâu ta? Bắt đầu từ việc học đạo, mà học đạo là gì ta? Là nghe pháp. Thời Phật không có xem kinh nhưng thời này mình hoàn toàn có thể thêm. Nghe pháp thời này có 2: nghe bằng lỗ tai & đọc bằng mắt đều được xem là nghe pháp hết. Thời này đó. Dầu là nghe băng giảng hay nghe giảng trực tiếp đều là nghe. Xem kinh sách cũng là nghe. Nhớ nha. Phật không nhắc đọc sách xem kinh vì thời Ngài không có.

Nhớ cái đó nha.

Như hồi nãy tôi nói, thái độ người học pháp quan trọng lắm. Anh học pháp kiểu gì mà bản thân anh được lợi lạc, hoặc học kiểu gì mà anh không được lợi lạc. Khi anh có được lợi lạc thì anh mới có thể chia sẻ, rao giảng cái lợi lạc đó cho người khác được. Nhớ nha.

Trong bài kinh Mạt pháp 1 Ngài có dạy thế này: Đây là những điều kiện, lý do khiến cho chánh pháp bị biến mất ở đời.

Chữ sammosa ngài Minh Châu dịch, tôi tôn trọng, tôi giữ lại, sammosa ngài dịch là hỗn loạn.

Mà chữ sammosa này nhiều nghĩa lắm, về tâm lý nó có nghĩa là hoảng loạn, hoang mang, mờ mịt. còn ngoài tâm lý ra, chỉ cho sự cố sự kiện nó có nghĩa là rã rời, tan nát.

Ở đây, có 5 lý do khiến cho giáo pháp rã rời, tan nát, biến mất ở đời là sao?

Nên nhớ, Chánh pháp là những nguyên tắc của trời đất, nguyên lý của vũ trụ thì làm sao có vụ biến mất được. Mà chữ biến mất ở đây là gì? Antaradhānāya= Có nghĩa là nó không được người ta biết tới nữa.

Chứ không phải những lời dạy đức Phật đến một lúc nào đó nó không còn hiệu nghiệm nữa. Sai. Sai. Những cái gì Ngài dạy mình về cộng, trừ, nhân, chia, muôn thuở, là đúng nhưng nếu mình không khéo thì sẽ có một ngày trên thế giới này người ta không biết làm toán nữa mà người ta chỉ biết lấy con dao khắc khắc lên thân cây làm dấu, hoặc người ta lấy sợi dây thắt gút, một gút, hai gút, như vậy đó chứ người ta không biết ngồi xuống rút tờ giấy ra, lấy cái bút cộng trừ nhân chia, không biết thế nào là bách phân, thập phân. Hết biết rồi.

Nhưng dầu người ta không biết thì những nguyên tắc, những công thức đó vẫn đời đời bất diệt, bởi vì nó vô hình vô tướng.

Phàm sở hữu tướng, vô thị giai vọng = cái gì có hình có tướng thì nó không có bản.

Chứ mấy cái này nó đâu có tướng, nó là công thức, nó là nguyên tắc, làm sao nó mất được? Cho nên, chánh pháp không bao giờ bị mất. Sở dĩ Ngài nói mất là mất sao? Mất có nghĩa là nó không được ai biết tới nữa, có cũng như không.

Thử tưởng tượng đám lửa lò, trần trụi, ăn lông ở lỗ hoang động, không biết xài lửa, chỉ biết ăn thịt sống, chỉ biết săn bắt hái lượm theo kỹ thuật sơ khai, thì giữa cái đó ai mà biết đến ba cái toán lý hóa của thời nay. Sao biết? Nhưng dầu người ta không biết, những công thức, nguyên tắc đó vẫn tồn tại ở đời nhưng có cũng như không, bởi vì ít nhất ngay thời điểm đó không có người trên hành tinh này biết tới.

Ở đây cũng vậy.

Chánh pháp biến mất có nghĩa là, sẽ có những thời điểm mà chánh pháp không còn được người ta biết tới. Tôi có thể nói huých toẹt luôn. Tôi nói cái này với thiện chí, nhớ đâu ví dụ đó chứ tôi không có ác ý nha. Tôi van lạy các vị tăng nghe cái này đừng có giận.

Tôi ví dụ như hôm nay, các vị về các chùa khmer ở lục tỉnh miền Tây hoặc chùa quê hẻo lánh ở bên Lào, thì ở đó, chư tăng không coi nặng những giáo lý trừu tượng, khó gặm. Ở đó quần quanh dạy Phật tử, tránh thập ác, hành thập thiện, nhiều lắm là niệm Phật, hoặc rải tâm từ. Vậy thôi. Mà trong 3 Tạng, các vị làm miếng khoảng chừng 1/1000, theo miếng 1/1000 đem dạy cho Phật tử còn phần còn lại không được nhắc tới.

Vì sao? Không biết lỗi nằm ở ai, mình đâu biết. Phật tử không có nhu cầu hay do chư tăng không đề ý chuyện đó. Mà cuối cùng hôm nay mình về lục tỉnh là chư tăng khmer hầu như bỏ lơ vấn đề kinh điển Tam Tạng. Các vị chỉ chú ý chuyện nhẹ nhẹ cho dễ gặm, dễ nuốt thôi. Trường hợp đó cũng có thể gọi là Chánh pháp đang bị mất dần ở đó. Mất là mất như vậy đó. Có nghĩa là, biết bao nhiêu vấn đề giáo lý không được biết tới.

Đừng nói đâu xa, Thái Lan. Thái Lan là xứ Phật giáo phát triển cực thịnh. Nhưng theo tôi được biết, ngoại trừ một vài bộ phận nhỏ như những vị tăng quan tâm học thuật, các học viện, các trường đại học Pali, A Tỳ Đàm như chùa Rakkham .. ngoại trừ những nơi đó ra, đa phần chư tăng chỉ có cúng kiếng, rồi bùa phép. Nhất là những vị vùng nông thôn. Thì ở đó, chánh pháp bị xem là biến mất. Dù lá y vàng vẫn còn đó, tượng Phật vẫn còn đó, tử kinh vẫn còn đó, còn còn. Không có mất. nhưng người biết không còn nhiều nữa.

Thì ở đây mình thấy, điều kiện để Phật pháp biến mất gồm có:

1- Không cần trọng khi nghe pháp sakkaccaṃ dhammaṃ sunanti. Sakkaccaṃ = respectfully, không nghe một cách tôn kính, thành kính, nghe kiểu ngáp dài ngáp ngắn chờ cho ổng giảng xong, sādhu ! nhào lên, móc bao thơ, đút đó, lạy 3 cái, dzọt mắt, xong. Ồng giảng gì kệ ổng. Nếu có tiền, cứ ngồi canh me ổng giảng, vừa xong, nhào lên, móc bao thơ, nhét vô, hỏi thăm 2-3 câu, dzọt. Cái đó là không cung kính. Không cung kính không có nghĩa là vừa nghe vừa chấp tay, thẳng lưng... No. No. Hoàn cảnh thôi. Mình không có khả năng ngồi thẳng lưng thì mình kiếm chỗ nào dựa vô. Mình không có khả năng xếp bằng thì kiếm chỗ nào vắng vắng mình duỗi chân ra, đừng cho ai thấy. Quan trọng là cái lỗ tai. Quan trọng là cái đầu của mình. Cái đó mới quan trọng. Chứ không phải cung kính là phải thẳng lưng, xếp bằng, lim dim, nhắm mắt, vai thẳng, lưng thẳng, mông vững,.. không phải. Cung kính là nghe với tất cả sự cần trọng, sakkaccaṃ, nói cái gì, mình có thể combine kết hợp điều mình đã nghe, đã hiểu, xét điều đó có giúp được gì trong đời sống, mình ứng dụng được gì trong lời dạy đó, đó gọi là nghe pháp một cách tôn kính.

2- Không cần trọng học thuộc lòng = nhớ ba chớp ba nhoáng. Khi nhớ ba chớp ba nhoáng là sao ta? Có nghĩa là mình nghe ba chớp ba nhoáng. Tại sao có nghe ba chớp ba nhoáng? Là vì mình thiếu tập trung, thiếu trí, thiếu niệm, thiếu định. Nghe pháp thiếu trí, thiếu niệm, thiếu định nó dẫn tới nhớ ba chớp ba nhoáng. Không tập trung thì dễ nhớ bậy, dễ quên bậy là thua rồi. Nhớ bậy là thua. Giờ công thức nấu nồi canh chua mà mình nghe không rõ về tui đó quý vị nấu được. Nồi canh chua đó, nó không phải là tu hành giải thoát, tâm linh gì ghê gớm. Nồi canh chua. Mình ngồi nghe mà không tập trung, mình nghe cái gì me, khóm, nấm, tàu hũ nghe mang máng vậy mà không biết cái

nào bỏ trước cái nào bỏ sau, có những cái đợi nó sôi bỏ vô đây nắp tắt lò liền, tại có những cái mình để từ đầu là nó nát bét, nó lầy ra đó. Cho nên, mình phải nghe bỏ cái gì, trong trường hợp nào xài khóm, trường hợp nào không xài khóm. Bị bao tử, loét bao tử tránh khóm thể vào bằng cái khác. Nhớ như vậy.

Nấu nồi canh chua, nghe không kỹ về nấu tầm bậy rồi, nói gì chuyện tu hành.

Cho nên, hễ nghe pháp thiếu sự cẩn trọng, thiếu sự tôn kính thì từ đó nó dẫn đến chuyện ghi nhớ một cách bừa bãi, mà ghi nhớ bừa bãi thì làm sao hành trì được.

3- Suy tư không cẩn trọng. Như hồi nãy tôi nói, là mình hiểu được nhiều hiểu chứ còn không có màng chuyện đào bới sâu rộng thêm, thì cũng không đi đâu xa được.

4- Giả định mình có nghe đàng hoàng, nhớ đàng hoàng, đầy đủ, mình có suy tư đàng hoàng đầy đủ nhưng không có ứng dụng, không đưa vào trong hành trì thì coi như đây cũng là một lý do khiến cho Phật pháp biến mất ở đời.

Hôm nay sẵn tôi nói luôn. Có nhiều bà con internet không biết từ lý do nào mà cứ thích viết cái gì, trước khi bắt đầu một câu nói để “Phật dạy rằng” cái này là cái đáng ngại nha.

Mình muốn nói cái gì muốn tăng hiệu quả, chuyện đầu tiên “cho nên Phật mới dạy rằng” “cho nên, trong kinh Phật mới dạy rằng” mà tôi để ý hơn phân nửa toàn mình nói không, không có Phật nào nói cái đó hết. Nhớ cái đó. Nhớ cẩn thận nha, mình không được tùy tiện như vậy. Không được tùy tiện Phật dạy thế này Phật dạy thế kia.

Phải có gốc, trong đâu đó, trong kinh nào, trong tài liệu nào, trong bài kinh nào đức Thế Tôn đã dạy như sau, thì được chứ không có buồn buồn mà “cho nên, Phật dạy rằng,....” “nên Phật có dạy rằng”, cái đó là cái không được.

Cái cuối cùng, dầu thuộc lòng nhiều cách mấy, hiểu sâu hiểu rộng cách mấy nhưng pháp không được hành trì thì cũng không đi đến đâu.

Tôi ví dụ, một người không có hành trì chỉ có nghe thôi thì đầu thai 8000 kiếp cũng không bao giờ hiểu lợi ích của pháp môn quán niệm bất tịnh, không bao giờ hiểu lợi ích của pháp môn chánh niệm trong hơi thở, không bao giờ hiểu lợi ích pháp môn quán niệm tử thi, niệm chết, niệm từ tâm, niệm Phật, tôi dám bảo đảm, 8000 kiếp, nếu chỉ học trên lý thuyết thôi, và không đưa vào hành trì. Thì không bao giờ mà người đó hiểu được tại sao đức Thế Tôn đề cao những đề mục đó, chuyện niệm bất tịnh, tại sao niệm sự chết, niệm tử thi, niệm từ tâm, niệm hơi thở, niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, niệm thí, niệm giới, niệm thiên. Tại sao những đề mục đó được Ngài nhắc tới nhắc lui hoài như vậy. Nếu không đưa vào thực tập, hành trì thì có bao nhiêu có bao nhiêu kiến thức đi nữa thì cũng không đi về đâu hết.

Và phải nói thêm, khi cái đầu của mình mà mình cọ xát nhiều với vấn đề nào đó thì mình sẽ có cách nhìn khác về nó. Còn mình có biết vấn đề đó mình không làm việc với nó nhiều, không sống nhiều thì nhận thức của mình với nó khác đi.

Ở đây, tôi muốn nói về cái chết. Ở đây, tôi nói về tình thương. Ở đây, tôi nói về đời sống trách nhiệm. Ba cái.

Nói về cái chết: Học giáo lý cho nhiều, biết cái gì cũng vô thường, vô ngã, biết ai rồi cũng chết, biết rằng mỗi người ra đi bỏ lại mọi thứ chỉ mang theo cái nghiệp của mình. Đó là lý thuyết. Nhưng không thường xuyên sống cọ xát với tâm niệm về sự chết thì lúc bác sĩ cho biết tin xấu là tôi phải nói, chết điếng. Đang đem mà nhận ra những cái đau kỳ lạ trong người là chết điếng. Lúc đó nó hoảng lên. Cho nên, cái này phải hành trì thôi.

Quán niệm hơi thở, quán niệm bất tịnh, quán niệm tử thi cũng vậy.

Quán niệm về từ tâm cũng vậy. Mình cứ nói ai cũng đáng thương nhưng thật ra mình có thương nỗi ai không? Tại mình không thường xuyên thực tập pháp môn vô lượng tâm. Và nếu mình thấy mình muốn thực tập mà sao từ bi nó lên không nổi là mình biết 1/ mình dốt. 2/ mình hiểu sai phương pháp. Hiểu sai kinh Phật hoặc là mình không biết kỹ thuật.

Một là nhầm, hai là dốt. Cho nên mới không tu tâm từ được. Và có thực tập mới thấy vì đâu mà đức Thế Tôn đề cao sự thực tập, hành trì những đề mục đó.

Tôi chỉ cắt một khúc, một vài giáo lý đó thôi, các vị thấy không hành trì thì không cách chi thấy lời Phật cần thiết cho mình hết. Khăng định 1000% như vậy. Bởi vì nếu trên lý thuyết thì tôi thấy hơi

thở có gì đâu, có gì đâu hay. Rồi chuyện niệm tử thi, niệm bất tịnh, nó nản lắm. Thấy cái chữ, cái tên là nản rồi. khi có thực tập mình mới thấy vì đâu đức Phật Ngài tán thán những pháp môn đó. Bởi vì nó đem lại cho mình những lợi ích chẳng thể nghĩ bàn.

Ok. Sẽ hẹn lại bà con tuần sau, tuần sau học cho hết loạt kinh này. Nó cũng trùng trùng. Nhưng đừng thấy nó trùng mà coi thường. Chúng tôi cố ý gom lại tất cả những bài kinh này cho các vị thấy mình phải là một người Phật tử như thế nào.

Trách nhiệm đối với bản thân và trách nhiệm đối với sự tồn vong Chánh pháp.

Chúc các vị một ngày vui./.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

WWW.TOAIKHANH.COM